

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia
đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 01 năm 2025,
về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án
hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 16/2025/TLST
- VHNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly
hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1981.

HKTT và nơi cư trú: Số 60 ngõ 224/80 đường H, phường H, quận H, Thành phố
Hà Nội.

- Anh **Trần Mạnh H**, sinh năm 1981.

HKTT: 12B, tổ 8, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: P1040, tòa nhà VP6 L, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Mạnh H kết hôn
trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận H, Thành
phố Hà Nội vào ngày 26/02/2003 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh
chị xảy ra mâu thuẫn, đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay
anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận
tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Mạnh H thống nhất xác
nhận có 03 con chung là cháu Trần Thanh Hiền (nữ), sinh ngày 31/01/2003, cháu
Trần Minh Anh (nữ), sinh ngày 18/01/2007, cháu Trần Khánh Mai (nữ), sinh
ngày 12/10/2013. Ly hôn anh Hùng xin được nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Mai,
về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Đối với
cháu Trần Thanh Hiền và cháu Trần Minh Anh đã trưởng thành đủ 18 tuổi, ly hôn
không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Mạnh H thống nhất xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Mạnh H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Mạnh H.

- Về con chung: Xác nhận chị Nguyễn Thị T và anh Trần Mạnh H có 03 con chung là cháu Trần Thanh Hiền (nữ), sinh ngày 31/01/2003, cháu Trần Minh Anh (nữ), sinh ngày 18/01/2007, cháu Trần Khánh Mai (nữ), sinh ngày 12/10/2013. Giao anh Trần Mạnh H nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Trần Khánh Mai; kể từ tháng 01/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Đối với cháu Trần Thanh Hiền và cháu Trần Minh Anh đã trưởng thành đủ 18 tuổi, ly hôn không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hoàn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Mạnh H thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Mạnh H xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết, Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp tại Biên lai số 0034482 ngày 07/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận H;
- UBND phường H, quận H, Thành phố Hà Nội (để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 17, ngày 26/02/2003);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Phương